

CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG BỆNH CÚM A/H5N1 TỪ GIA CẦM TRUYỀN LÂY SANG NGƯỜI

Theo thông tin từ Cục Y tế dự phòng (Bộ Y tế) cho biết 75% dịch bệnh nguy hiểm và mới nổi là các bệnh truyền lây từ động vật sang người hoặc có nguồn gốc gen từ bệnh của động vật. Việt Nam là một trong những điểm nóng về dịch bệnh truyền nhiễm, trong đó có dịch bệnh truyền lây từ động vật sang người (như cúm A/H5N1, Sars, đại, dịch hạch, ký sinh trùng...). Tại Việt Nam, xác định 5 bệnh lây truyền từ động vật sang người đó là cúm gia cầm độc lực cao, đại, than (nhiệt thán), liên cầu khuẩn lợn và xoắn khuẩn vàng da. Thời gian qua, dịch cúm gia cầm (chủng Cúm A/H5N1) đã và đang bùng phát ở nhiều nước trên thế giới và cả những nước láng giềng liền kề với Việt Nam.

Ở nước ta do điều kiện thời tiết khí hậu diễn biến phức tạp, nhất là sau dịp Tết Nguyên đán ở các tỉnh miền Trung, miền Bắc có mưa phùn, ẩm độ cao, đây là cơ hội làm dịch bệnh cúm gia cầm bùng phát, lây nhiễm nhanh, làm chết gia cầm (như gà, vịt, ngan, chim cút...) gây thiệt hại kinh tế cho người chăn nuôi. Nguy hiểm hơn, bệnh có thể lây sang người làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, an sinh xã hội. Theo thông tin từ Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & PTNT, từ năm 2013, hai Bộ đã ban hành Thông tư Liên tịch y tế - nông nghiệp (số 16/TTLT-BYT-BNNPTNT/2013) hướng dẫn các biện pháp phòng bệnh truyền lây từ động vật sang người. Vì vậy trong những năm qua có sự tham gia của các cấp, các ngành, các bệnh lây truyền từ động vật sang người đã được kiểm soát. Tuy nhiên từ năm 2022 trở lại đây, một số dịch bệnh đã có sự gia tăng trở lại, trong đó có bệnh cúm gia cầm. Từ đầu năm 2022 đến nay đã ghi nhận 2 ca mắc mới trong đó có 01 ca tử vong do cúm gia cầm (01 ca trong năm 2022, 01 ca trong tháng 3/2024). Hiện nay, tổng đàn gia cầm của Việt Nam khá lớn (khoảng 558 triệu con), song phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, tận dụng tỷ lệ còn khá cao nên nguy cơ bùng phát dịch Cúm gia cầm và lây nhiễm sang người là rất lớn.

Để công tác phòng chống bệnh cúm gia cầm có hiệu quả, đặc biệt không để bệnh lây nhiễm

sang người, các cấp chính quyền và người chăn nuôi cần thực hiện tốt một số giải pháp cụ thể:

1. Tăng cường quản lý, giám sát chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh

Các cấp chính quyền địa phương, nhất là chính quyền cơ sở thực hiện tốt công điện của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Triển khai có hiệu quả hướng dẫn liên ngành của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp & PTNT về các giải pháp thực hiện phòng, chống bệnh truyền lây giữa người và động vật. Tăng cường xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định pháp luật trong phòng, chống dịch bệnh. Hiện nay, Luật Chăn nuôi đã quy định rất rõ việc quản lý chăn nuôi, đòi hỏi người chăn nuôi phải tuân thủ, khi chăn nuôi phải khai báo với chính quyền địa phương.

2. Nhận biết, phát hiện về bệnh cúm gia cầm (chủng Cúm A/H5N1)

Bệnh cúm gia cầm thường có triệu chứng điển hình nên khi thấy đàn gia cầm có biểu hiện bệnh không bình thường, con vật bỏ ăn, gia cầm chết đột ngột, tỷ lệ chết rất cao, có thể lên đến 100% chỉ trong vài ngày. Những biểu hiện như chảy nước mắt, nước dãi, lông xù, uể oải, ít đi lại, đầu gật gù, gục xuống đất. Gia cầm khó thở, phù đầu, phù mặt, mắt đỏ, mào, tích sưng to, da tím tái; Da chân xuất huyết tím thành vệt (đây là triệu chứng rất điển hình của bệnh Cúm gia cầm). Tiêu chảy nặng, phân xanh, vàng, với gia cầm sinh sản thấy giảm đẻ nhanh, bất thường.

Khi phát hiện triệu chứng trên người chăn nuôi cần báo ngay cho cán bộ thú y và chính quyền địa phương để tiến hành lấy mẫu xét nghiệm. Việc lấy mẫu xét nghiệm để phát hiện nhanh các chủng cúm gia cầm đồng thời có ngay các biện pháp phòng tránh bệnh trên gia cầm và trên người. Khi có kết quả dương tính với cúm gia cầm, tiến hành tiêu hủy gia cầm theo quy định. Biện pháp tốt nhất là tiêu hủy tại chỗ để tránh lây nhiễm sang các hộ xung quanh. Việc tiêu hủy gia cầm bệnh phải thực hiện nghiêm theo hướng dẫn của cán bộ thú y.

3. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, khu vực chăn nuôi

Là biện pháp quan trọng trong suốt quá trình chăn nuôi, tạo thói quen tốt để hướng tới chăn nuôi an toàn sinh học. Thường xuyên vệ sinh chuồng trại, dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi từ 1 - 2 lần/tuần bằng các loại hóa chất (như ChloraminB, Benkocid, Vikol, Iodine,...), trong quá trình sử dụng các loại thuốc sát trùng nên thay đổi thuốc sát trùng để tránh hiện tượng nhờn thuốc.

Dùng vôi bột rắc xung quanh khu vực chuồng nuôi, hệ thống cống rãnh, khu vực có người qua lại. Việc dùng vôi bột còn có tác dụng hạn chế và ngăn chặn côn trùng, chuột và gia súc qua lại làm lây lan dịch bệnh giữa các chuồng nuôi, các khu vực chăn nuôi. Đây là biện pháp khử trùng tiêu độc đơn giản dễ làm nhưng hiệu quả rất cao. Vì vậy, người chăn nuôi nên thực hiện tốt phương pháp này để giảm chi phí.

Với hệ thống thoát nước thải, theo kinh nghiệm thực tế có thể dùng vôi bột cho vào bao tải và cho hệ thống nước thải chảy qua cũng là biện pháp rất tốt để khử trùng, tiêu độc ngăn chặn mầm bệnh xâm nhập và lan rộng khi có dịch bệnh.

Thu gom chất độn chuồng, chất thải chăn nuôi để ủ phân theo phương pháp nhiệt sinh học hoặc xử lý chất thải bằng đệm lót sinh học nhằm tiêu diệt mầm bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường. Tốt nhất sau mỗi đợt chăn nuôi phải vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và để trống chuồng 2 - 3 tuần nhằm phá vỡ vòng luân chuyển của mầm bệnh.

4. Thực hiện nghiêm việc tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm

Đây là giải pháp rất quan trọng để tạo miễn dịch chủ động cho đàn gia cầm, trong điều kiện hiện nay do môi trường ô nhiễm nặng, thời tiết khí hậu diễn biến phức tạp khó lường nên người chăn nuôi luôn xác định đã chăn nuôi cần thực hiện nghiêm việc tiêm phòng để chủ động phòng bệnh cho đàn vật nuôi. Việc tiêm phòng cúm gia cầm cần tuân thủ theo hướng dẫn của cán bộ thú y. Lưu ý khi sử dụng vắc xin phải đảm bảo việc bảo quản, liều lượng và cách dùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Khi tiêm phòng xong cần cho gia cầm ăn uống tốt để nâng cao sức đề kháng, nâng cao hiệu giá kháng thể, tạo miễn dịch tốt cho

con vật.

5. Chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý tốt đàn gia cầm

Là giải pháp nâng cao sức đề kháng cho con vật để kháng bệnh, khi con vật khỏe mạnh sẽ có sức đề kháng cao. Lưu ý về chuồng nuôi phù hợp với lứa tuổi, giống gia cầm, đảm bảo về nhiệt độ, mật độ nuôi. Thức ăn cho gia cầm phải được nhập từ cơ sở có uy tín, đảm bảo an toàn dịch bệnh. Không sử dụng thức ăn ẩm mốc, kém chất lượng, từ vùng có dịch bệnh hoặc từ cơ sở không rõ nguồn gốc; nước uống cho gia cầm phải đảm bảo sạch sẽ, luôn đủ cho con vật.

Tăng cường bổ sung khoáng chất, vitamin, men tiêu hóa, các thuốc trợ sức, trợ lực định kỳ hoặc khi thời tiết thay đổi đột ngột, sau khi vận chuyển, sau đợt tiêm chủng vắc xin để nâng cao sức kháng bệnh cho gia cầm. Thường xuyên theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh dịch của đàn gia cầm. Khi gia cầm có biểu hiện khác thường, ốm hoặc chết phải cách ly ngay khỏi đàn để hạn chế bệnh dịch lây lan và báo cho cán bộ thú y để có biện pháp phòng bệnh, xử lý ổ dịch kịp thời, hợp lý.

Thực hiện tốt phương thức chăn nuôi an toàn sinh học từ khâu chọn giống đến chăm sóc nuôi dưỡng, phòng chống dịch bệnh để bảo vệ cho chính người nuôi, người tiêu dùng và cộng đồng.

6. Làm tốt công tác kiểm dịch động vật, ngăn chặn mầm bệnh xâm nhập vào khu vực chăn nuôi

Khi chọn mua gia cầm cần thực hiện tốt việc nhập ở những cơ sở uy tín, đủ điều kiện, tốt nhất chọn mua ở các cơ sở đã được công nhận là cơ sở an toàn dịch bệnh. Khi nhập từ các tỉnh, thành về phải đảm bảo có giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển động vật theo quy định của Luật Thú y. Gia cầm mua về phải nuôi tân đáo trong thời gian 2 - 3 tuần để theo dõi, xử lý khi gia cầm có biểu hiện bất thường và ngăn chặn dịch bệnh lây lan. Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm, dụng cụ, phương tiện vận chuyển ra, vào khu vực chăn nuôi.

Tuyệt đối không bán chạy khi thấy gia cầm có biểu hiện ốm hoặc chết, tuyệt đối không vứt xác gia cầm chết bừa bãi ra nơi công cộng, bãi rác thải

gây ô nhiễm môi trường và làm lây lan dịch bệnh. Xác gia cầm chết phải được chôn sâu, rải vôi bột hoặc phun hóa chất tiêu độc khử trùng theo quy định thú y.

7. Thực hiện tốt việc trang bị bảo hộ trong suốt quá trình chăn nuôi

Đối với người chăn nuôi thực hiện thật tốt việc mặc quần áo, trang thiết bị bảo hộ (mũ, quần áo, khẩu trang, ủng ...) trong suốt quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng, xuất bán. Hạn chế tối đa người ra vào khu vực chuồng nuôi, nhất là những người hoạt động kinh doanh, vận chuyển, giết mổ gia cầm. Dụng cụ bảo hộ lao động thường xuyên được khử trùng tiêu độc ngăn chặn mầm bệnh.

8. Đối với người dân, người tiêu dùng

Thực hiện tốt việc rửa tay thường xuyên bằng xà phòng và nước sạch, rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi tiếp xúc với gia cầm. Hạn chế tối đa, tránh tiếp xúc trực tiếp với gia cầm ốm, chết, không mua bán, vận chuyển gia cầm không

rõ nguồn gốc. Tuyệt đối không ăn thịt gia cầm ốm, chết, không rõ nguồn gốc, thực hiện tốt việc ăn chín, uống sôi, thịt gia cầm phải được nấu chín kỹ trước khi ăn, tuyệt đối không ăn tiết canh gia cầm.

Khi có dấu hiệu nghi ngờ mắc cúm gia cầm (như sốt, ho, đau họng, khó thở, đau cơ, nhức đầu...) cần đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được khám và điều trị. Khi đến cơ sở khám chữa bệnh cần khai báo rõ về việc tiếp xúc với gia cầm trong thời gian gần nhất. Ngoài ra, cần thường xuyên cập nhật thông tin về dịch cúm gia cầm ở khu vực đang sinh sống hoặc khi đi sang vùng khác để thuận lợi cho quá trình điều trị, chủ động phòng tránh bệnh truyền lây giữa người và động vật trong đó có bệnh cúm gia cầm.

Lưu ý: Các biện pháp trên cần thực hiện đồng bộ để công tác phòng chống dịch cúm gia cầm truyền lây sang người đạt hiệu quả./.

Nguyễn Ngọc Sơn - Hội Chăn nuôi Việt Nam

THÀNH PHỐ HÀ NỘI TỔNG KẾT CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2023



Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT, Phó Trưởng ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Hà Nội Nguyễn Xuân Đại báo cáo tại hội nghị

UBND thành phố Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống thiên tai (PCTT) và tìm kiếm cứu nạn (TKCN) năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024. Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Trần Sỹ Thanh - Trưởng ban Chỉ huy PCTT và TKCN Thành phố chủ trì Hội nghị. Cùng dự có Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN Thành phố.

Báo cáo tại hội nghị, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT, Phó Trưởng ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Hà Nội Nguyễn Xuân Đại cho biết: năm 2023, trên địa bàn thành phố Hà Nội, không chịu ảnh hưởng của các cơn bão và áp thấp nhiệt đới nhưng chịu ảnh hưởng của 21 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường, 12 đợt nắng nóng, 13 đợt mưa và các loại hình thiên tai khác như: Ngập lụt, sạt lở, sét, đồng lốc, cháy rừng... Bên cạnh đó, cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội, tình hình sự cố, thảm họa cháy, nổ, sập đổ công trình, ô nhiễm môi trường, mất trật tự an toàn giao thông vẫn xảy ra, còn nhiều tiềm ẩn phức tạp.

Song, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố và sự vào cuộc quyết liệt, kịp thời của các Sở, ban, ngành Thành phố và các địa phương, công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, ứng phó, khắc phục hậu quả đã được triển khai kịp thời, toàn diện, khẩn trương và hiệu quả; đảm bảo an toàn công trình đê điều, hồ, đập, không để xảy

ra tình trạng khô hạn thiếu nước, ngập úng kéo dài và đặc biệt là giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, sự cố gây ra.

Tại hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận, phân tích đánh giá làm rõ những kết quả đã đạt được cũng như nêu lên những tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc và đề xuất những giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả công tác PCTT và TKCN trong thời gian tới.

Phát biểu kết luận, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền ghi nhận, đánh giá cao công tác PCTT và TKCN của các cấp, ngành, địa phương. Trước nhận định tình hình thời tiết, thiên tai năm 2024 sẽ tiếp tục có những diễn biến khó lường, Phó Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu các cấp, các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ đạo của UBND Thành phố tại Chỉ thị số 01/CT-UBND về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong đó, tập trung vào 6 nhiệm vụ trọng tâm.

Một là, tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương và Thành phố trong công tác PCTT và TKCN.

Hai là, khẩn trương hoàn thành việc tổng kết, đánh giá công tác PCTT và TKCN năm 2023, rút kinh nghiệm cho công tác chỉ đạo, điều hành và xây dựng kế hoạch hoạt động cho năm 2024. Kiện toàn bộ máy ban chỉ huy các cấp, các sở, ban, ngành và phân công nhiệm vụ từng thành viên xong trước ngày 30/4/2024.

Ba là, thường xuyên rà soát cập nhật, điều chỉnh bổ sung, hoàn thiện và chuẩn bị đầy đủ

nguồn lực theo phương châm “4 tại chỗ” để sẵn sàng triển khai các kế hoạch, phương án bảo đảm cụ thể, chi tiết, sát với thực tế của địa phương, đơn vị. Đặc biệt lưu tâm đến việc cập nhật kế hoạch PCTT, sự cố hằng năm, phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro, phương án hộ đê bảo vệ trọng điểm, phương án phòng chống úng ngập nội thành, ngoại thành, phương án phòng cháy, chữa cháy.

Bốn là, tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đào tạo, tập huấn, diễn tập và nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn dưới nhiều hình thức, nội dung cập nhật, đổi mới, phong phú.

Năm là, Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu khẩn trương tham mưu ban hành quy định chi tiết nội dung chi và mức chi của Quỹ phòng, chống thiên tai, Quy chế hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai.

Sáu là, duy trì nghiêm túc chế độ trực ban 24/24 giờ theo quy định; theo dõi chặt chẽ, thông tin, báo cáo kịp thời diễn biến của thời tiết, thiên tai, sự chỉ đạo điều hành của Trung ương, Thành phố để kịp thời tham mưu chỉ huy, chỉ đạo phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn có hiệu quả.

Nhân dịp này, Chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen cho 11 tập thể, 11 cá nhân đã có thành tích trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023./.

Lưu Phương

TRANG BỊ KIẾN THỨC CHO NHÀ NÔNG PHÚ XUYÊN



Với mục đích trang bị kiến thức khoa học kỹ thuật cho nông dân, góp phần nâng cao chất lượng, giá trị nông sản, ngày 05/4/2024, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với UBND huyện Phú Xuyên tổ chức Diễn đàn Khuyến nông @ Nhịp cầu nhà nông.

Tham gia diễn đàn có gần 200 đại biểu là các hộ nông dân, chủ trang trại, giám đốc hợp tác xã trên địa bàn huyện. Ban cố vấn của diễn đàn là những nhà quản lý, chuyên gia đầu ngành trong

lĩnh vực nông nghiệp.

Phát biểu tại diễn đàn, Phó Chủ tịch UBND huyện Phú Xuyên Nguyễn Trọng Vĩnh cho biết, toàn huyện có trên 10.000ha đất sản xuất nông nghiệp, trong đó: sản xuất lúa đạt trên 6.500 ha; rau màu các loại trên 800 ha; cây ăn quả tập trung 300ha; nuôi trồng thủy sản 2.500ha. Huyện có tổng đàn gia súc đạt trên 58.200 con; đàn gia cầm đạt hơn 2,3 con. Thu nhập từ sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi của huyện chiếm tỷ lệ hơn15% tổng thu ngân sách toàn huyện. Vì vậy, huyện luôn xác định nông nghiệp, nông dân, nông thôn là nhiệm vụ thường xuyên, chú trọng, quan tâm đầu tư. Hàng năm, Phú Xuyên đã đầu tư kinh phí hàng chục tỷ đồng khuyến khích sản xuất và hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng và hỗ trợ nông dân về đào tạo nghề, vốn, giống và kỹ thuật, xây dựng mô hình khảo nghiệm giống cây trồng mới, mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... Diễn đàn Khuyến nông @ Nhịp cầu nhà nông là cơ hội để nông dân Phú Xuyên được trang bị kiến thức, kỹ năng, tư duy sản xuất nhằm giảm chi phí, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả kinh tế hộ, hướng tới phát triển nông nghiệp bền vững.

Tại diễn đàn, Ban cố vấn của diễn đàn là những

nhà quản lý, chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực nông nghiệp đã tư vấn, trao đổi những thông tin, kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp hiện nay, đồng thời giải đáp nhiều câu hỏi của các nhà sản xuất và bà con nông dân huyện Phú Xuyên về các biện pháp, các quy trình kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi thú y, chăn nuôi thủy sản và các cơ chế chính sách của trung ương, thành phố đối với phát triển nông nghiệp phù hợp với phát triển kinh tế của huyện Phú Xuyên hiện nay.

Theo Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Đoàn Đức Dân, Diễn đàn Khuyến nông @ Nhịp cầu nhà nông là một trong những hoạt động trọng tâm của Trung tâm tổ chức với mục đích trang bị kiến thức, giúp nông dân làm chủ khoa học kỹ thuật. Diễn đàn được tổ chức luân phiên tại các huyện, thị xã trên địa bàn thành phố với sự tham gia của Ban cố vấn là các nhà quản lý, chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành về lĩnh vực chăn nuôi - thú y, thủy sản, trồng trọt - bảo vệ thực vật. Ban cố vấn không chỉ giải đáp về kỹ thuật sản xuất mà còn giúp nông dân hiểu rõ chính sách của nhà nước, thành phố về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.../.

Nguyễn Văn

HÀ NỘI ĐƯA GIỐNG CÂY TRỒNG CHẤT LƯỢNG CAO VÀO SẢN XUẤT

Vụ Đông 2023, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã đưa giống ngô nếp lai mới HN268 vào sản xuất tại xã Bột Xuyên - huyện Mỹ Đức, với quy mô 20 ha. Đây là giống mới do Công ty CP Tập đoàn giống cây trồng Việt Nam lai tạo, có nhiều ưu điểm vượt trội hơn so với các giống ngô cũ.

Giống ngô HN268 năng suất đạt 15 tấn/ha, cao hơn 1,5 tấn/ha so với các giống ngô nếp khác, hiệu quả kinh tế cao hơn 12 triệu đồng/ha. Đây là giống ngô nếp có thể giúp các địa phương mở rộng diện tích cây trồng vụ đông trên đất cấy lúa, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân.

Cũng trong vụ Đông 2023, ngành nông nghiệp Hà Nội còn hỗ trợ các địa phương đưa giống khoai tây mới Jelly và Julinka có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu vào sản xuất. Các mô hình này được triển khai với quy mô 55 ha tại các huyện: Ba Vì, Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Mê Linh.

Không chỉ cho hiệu quả kinh tế cao, việc xử lý phụ phẩm khoai tây trồng vụ Đông còn tạo nguồn phân hữu cơ rất tốt cho cây lúa vụ Xuân, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp xanh, an toàn.

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương khẳng định, thời gian tới, ngành nông nghiệp thành phố sẽ tiếp tục phối hợp với các địa phương xây dựng mô hình sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu thị trường.

Trong đó, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới, tiên tiến; đưa các giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng thích ứng với biến đổi khí hậu vào sản xuất; áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất an toàn, nhằm giảm chi phí đầu vào, giảm ô nhiễm môi trường, hạn chế phát thải khí nhà kính tại các vùng sản xuất./.

Minh Cường (Theo Báo KT & ĐT)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THEO NGUYÊN TẮC 4 ĐÚNG

Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) để phòng trừ sinh vật hại cây trồng (sâu, bệnh, chuột, cỏ dại,...) vẫn đang là biện pháp chủ lực mang lại hiệu quả cao. Tuy nhiên, nếu sử dụng thuốc BVTV không đúng thì có thể mang lại hiệu quả phòng trừ thấp hoặc không có hiệu quả mà còn có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường sinh thái, ảnh hưởng chất lượng sản phẩm.

Để việc sử dụng thuốc BVTV của người dân trên địa bàn thành phố đảm bảo hiệu quả, an toàn, phù hợp với quy trình sản xuất trong tình hình mới, Chi cục Trồng trọt và BVTV Hà Nội vừa ban hành hướng dẫn số 208/HD-TTBVTV về việc hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả, cụ thể như sau:

* **Tuân thủ theo nguyên tắc 4 đúng**

1. Đúng thuốc

Trước khi lựa chọn thuốc để phun nông dân cần biết đối tượng cần phòng trừ là đối tượng gì. Không nên sử dụng cùng một loại thuốc trong suốt cả vụ hoặc từ năm nay qua năm khác làm cho sinh vật hại phát sinh khả năng kháng lại loại thuốc đó dẫn đến hiệu quả phòng trừ không cao. Nên ưu tiên mua loại thuốc ít độc, thuốc sinh học, có nguồn gốc sinh học, có thời gian cách ly ngắn nhất, có hiệu lực trừ sâu, bệnh cao nhưng tương đối ít độc đối với sinh vật có ích trên đồng ruộng.

2. Đúng lúc

Đối với dịch hại đúng lúc là phun thuốc vào thời điểm mà dịch hại trên đồng ruộng dễ bị tiêu diệt nhất. Sâu hại thường mẫn cảm nhất đối với thuốc BVTV khi chúng ở giai đoạn sâu non, tuổi nhỏ. Đối với thuốc trừ cỏ thì phải tùy theo đặc điểm của từng loại thuốc và sử dụng vào lúc thuốc có tác động mạnh nhất đến cỏ dại và ít có nguy cơ gây hại cho cây trồng.

Phun đúng lúc cũng là tránh phun thuốc khi trời sắp mưa to để tránh làm rửa trôi hết thuốc trên mặt lá, thân cây. Phun thuốc vào lúc trời mát, không có gió to để tránh thuốc bay vào mặt hoặc bay vào nhà ở gần nơi phun thuốc.

Phun đúng lúc là không phun quá gần ngày thu hoạch nông sản. Phải tùy loại thuốc mà ngừng sử dụng trước khi thu hoạch để đảm bảo thời gian cách ly.

3. Đúng liều lượng, nồng độ

Dùng thuốc với liều lượng, nồng độ cao hơn khuyến cáo sẽ làm gia tăng nguy cơ bị ngộ độc cho người đi phun thuốc, người ở gần vùng phun thuốc và người sử dụng nông sản. Ngoài ra còn có nguy cơ cây trồng ảnh hưởng xấu do thuốc liều lượng cao gây ra (nhất là khi dùng thuốc trừ cỏ).

4. Đúng cách

- Đúng cách (pha, sử dụng đúng kỹ thuật): Cần thực hiện các bước pha, trộn thuốc theo đúng hướng dẫn trên bao bì. Lưu ý, không nên pha, trộn nhiều loại thuốc trong một lần phun; không pha chung thuốc có tính kiềm với thuốc có tính axit,... trường hợp cần thiết phải pha trộn nhiều loại thuốc trong một lần phun thì khi pha nên cho những thuốc dạng hạt, dạng bột vào trước sau đó cho nước vào khuấy cho tan hết rồi mới tiếp tục cho thuốc dạng nước, dạng nhũ dầu vào sau.

Về kỹ thuật sử dụng (phun, rắc, tưới, ngâm hạt,...): Tùy mỗi loại thuốc hoặc cây trồng, sinh vật gây hại mà có cách sử dụng khác nhau. Cần đảm bảo để thuốc tiếp xúc được với sinh vật gây hại, với cây trồng nhiều nhất. Khi phun thuốc bằng bình bơm đeo vai người phun cần phải đi xuôi hướng gió và hạ thấp vòi phun để hạn chế thuốc hắt bám vào người,...; trường hợp phun thuốc bằng thiết bị bay thì cần phải tính toán tốc độ gió, độ cứng của cây,... để điều chỉnh độ cao khi bay để hạn chế thuốc bay sang làm ảnh hưởng đến diện tích cây trồng lân cận hoặc làm đổ, gãy cây,...

* **Đảm bảo thời gian cách ly thuốc BVTV trên cây trồng**

1. Dư lượng thuốc BVTV trên nông sản

Sau khi thuốc BVTV được phun rải lên cây hoặc bón vào đất thì thuốc sẽ để lại trên mặt lá, thân cây và thông thường là cả ở bên trong các mô thực vật một lượng thuốc nhất định. Sau phun rải một thời gian (có thể là vài ngày hoặc một vài tuần) lượng thuốc bám trên cây và tồn tại bên trong cây sẽ giảm dần do tác động của nhiều yếu tố như nắng, mưa, do hoạt động phân huỷ thuốc. Vì vậy càng xa ngày phun rải thuốc thì dư lượng của thuốc bên ngoài và bên trong cây càng giảm thấp.

2. Mức dư lượng tối đa cho phép

Những lượng thực và thực phẩm chứa dư lượng một loại thuốc BVTV ít hơn mức dư lượng tối đa cho phép thì được xem là an toàn đối với sức khỏe của người tiêu dùng. Ngược lại, những nông sản chứa dư lượng một loại thuốc BVTV vượt quá mức dư lượng tối đa cho phép thì không được dùng làm lương thực, thực phẩm cho người tiêu dùng.

3. Thời gian cách ly

Thời gian cách ly của một loại thuốc BVTV đối với nông sản là thời gian kể từ ngày phun

loại thuốc đó lần cuối cùng đến ngày thu hoạch nông sản. Thời gian cách ly có thể thay đổi từ một vài ngày đến một vài tuần tùy theo độc tính của từng loại thuốc và tùy theo loại cây lương thực, thực phẩm được phun thuốc, tùy theo lượng thuốc được dùng. Thời gian cách ly dài hay ngắn còn tùy thuộc vào điều kiện thời tiết trong thời kỳ phun thuốc. Thời gian cách ly được ghi trên vỏ bao bì thuốc BVTV./.

TX (Theo Chi cục Trồng trọt và BVTV Hà Nội)

RABISIN - LÁ CHẮN VACXIN NGĂN NGỪA BỆNH ĐẠI TRÊN ĐỘNG VẬT

Tại Công điện 22/CĐ-TTg về việc tập trung thực hiện nghiêm công tác phòng, chống bệnh dại (ngày 14/3/2024), Thủ tướng yêu cầu Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân và hướng dẫn người dân chấp hành nghiêm quy định của pháp luật trong việc nuôi, quản lý chó, mèo và các loại động vật khác có nguy cơ gây bệnh, nhất là việc tiêm vacxin và phòng, chống bệnh dại cho chó, mèo. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiêm vacxin phòng bệnh dại cho chó, mèo, bảo đảm tối thiểu trên 80% tổng đàn chó, mèo trên từng địa bàn được tiêm phòng dại trong năm 2024 và các năm tiếp theo...

Một trong những yếu tố quan trọng nhất giúp phòng ngừa bệnh dại là tiêm phòng đầy đủ và tiêm nhắc lại hằng năm cho vật nuôi theo khuyến cáo của cơ quan chuyên ngành thú y.

Hiện nay, vacxin vô hoạt keo phèn RABISIN được phân phối bởi Công ty CP thuốc thú y Trung ương NAVETCO (sản xuất bởi công ty Boehringer Ingelheim - Pháp) đã và đang được nhiều cơ sở tiêm phòng thú y (bao gồm cả cơ sở tư nhân và nhà nước) của hầu hết các tỉnh/thành phố trên cả nước khuyến dùng.

Vacxin RABISIN do công ty NAVETCO phân phối đã được chứng minh tính an toàn và tạo miễn dịch chủ động nhanh và mạnh giúp chống lại bệnh dại ở chó, mèo, ngựa, cừu, trâu, bò và chồn.

Vacxin RABISIN có hạn sử dụng khá dài là 36 tháng kể từ ngày sản xuất và chỉ cần bảo quản ở 2 - 80C như các loại vacxin vô hoạt khác.

Quy cách đóng chai là 1 liều hoặc 10 liều rất thuận tiện cho việc sử dụng tiêm phòng tại các cơ sở tiêm phòng thú y.

Độ tuổi tiêm phòng phù hợp cho chó và mèo mũi đầu tiên là từ 12 tuần (3 tháng) tuổi và sau đó 1 năm tái chủng 1 lần theo hướng dẫn của ngành thú y.

Đối với các vật nuôi khác như chồn, trâu bò... xem bảng hướng dẫn sử dụng đi kèm.

Để bảo vệ vật nuôi khỏi bệnh dại và hạn chế nguy cơ lây nhiễm và tử vong ở người, chủ vật nuôi cần nhanh chóng đưa vật nuôi của mình đến các cơ sở thú y uy tín tại địa phương để tiêm phòng vacxin phòng bệnh dại. Đây cũng là việc làm thực hiện theo quy định tiêm phòng bắt buộc của cơ quan chuyên ngành thú y.

Nhằm đảm bảo việc tiêm vacxin phòng bệnh dại cho vật nuôi an toàn, chủ vật nuôi cần lưu ý:

Trước khi tiêm:

- Đảm bảo vật nuôi khỏe mạnh và đã được tẩy giun ít nhất 10 ngày trước tiêm phòng.
- Cho vật nuôi ăn uống đầy đủ dinh dưỡng và tắm sạch sẽ trước khi tiêm.

Sau khi tiêm:

- Không tắm cho vật nuôi trong vòng 1 tuần sau khi tiêm vacxin phòng bệnh dại.
- Cung cấp thức ăn đủ dinh dưỡng.
- Không thả rông vật nuôi ra ngoài đường sau tiêm trong vòng 7 ngày để tránh lây nhiễm bệnh trong thời gian cơ thể thích nghi với vacxin./.

NT (Theo nongnghiep.vn)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 11 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 11 đến ngày 20 tháng 04 năm 2024)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 11 - 13/4 khu vực ảnh hưởng của rìa Tây nam áp cao lạnh lục địa suy yếu lệch Đông kết hợp với rìa Đông nam vùng áp thấp phía Tây có xu hướng phát triển chậm về phía Đông nam. Khoảng từ ngày 14 - 17/4 khu vực ảnh hưởng của rìa Đông nam vùng áp thấp phía Tây hoạt động yếu. Những ngày cuối, khu vực ảnh hưởng của rãnh áp thấp nổi với vùng áp thấp phía Tây bị nén yếu và đẩy dần lên bởi bộ phận áp cao lục địa tăng cường.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 11 - 13/4: Nhiều mây, đêm và sáng có mưa nhỏ và sương mù nhẹ rải rác, trưa chiều giảm

mây trời nắng. Gió nhẹ.

Từ ngày 14 - 17/4: Mây thay đổi đến nhiều mây, đêm có mưa nhỏ vài nơi, ngày giảm mây trời nắng. Gió Đông nam cấp 2.

Những ngày cuối: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và có nơi có dông. Gió Đông đến Đông bắc cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 25.0 - 26.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 33 - 35°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 21 - 23°C.

Lượng mưa phổ biến: 5 - 15 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85 %.

Tổng số giờ nắng: 35 - 40 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB và Trung du Bắc Bộ

CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN CƠ GIỚI HÓA TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

HĐND Thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 về một số chính sách phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội, trong đó có chính sách thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp.

1. Hỗ trợ tín dụng

a) Đối tượng, điều kiện áp dụng: Các tổ chức, cá nhân khi mua các loại máy móc, thiết bị cơ khí phục vụ sản xuất và chế biến trong nông nghiệp bao gồm: Máy làm đất; máy gieo cấy; máy gặt đập liên hợp; máy sấy; máy làm lạnh nhanh; máy nghiền; máy phun thuốc có động cơ; thiết bị bay không người lái, hệ thống tưới tiết kiệm; máy phát điện chạy bằng khí sinh học; máy vắt sữa; máy thái cỏ; hệ thống làm mát chuồng trại; hệ thống cho ăn tự động; thiết bị xử lý ô nhiễm môi trường; thiết bị tạo oxy trong nuôi trồng thủy sản.

b) Nội dung và mức hỗ trợ: 100% phí quản lý khi vay vốn Quỹ khuyến nông Thành phố, 100% lãi suất vay theo hợp đồng vay vốn nhưng không vượt quá lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thời hạn vay tối đa là 03 năm (36 tháng), tiến độ hỗ trợ theo kỳ trả lãi của ngân hàng.

c) Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách cấp thành phố.

2. Hỗ trợ mua máy cấy phục vụ cơ giới hóa trong sản xuất lúa

a) Đối tượng, điều kiện áp dụng: Các tổ chức không nhận hỗ trợ theo Khoản 1 Điều này khi mua máy cấy, trực tiếp phục vụ cơ giới hóa trong sản

xuất lúa. Cam kết sử dụng máy móc trong thời gian 3 năm (36 tháng), nếu bán phải hoàn lại phần kinh phí hỗ trợ của Nhà nước.

b) Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa không quá 50% kinh phí cho tổ chức để đầu tư mới máy cấy. Kinh phí hỗ trợ không quá 200 triệu đồng/máy cấy. Tối đa 10 máy cấy/tổ chức.

c) Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách cấp huyện (Ngân sách thành phố cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện trong thời kỳ ổn định ngân sách).

3. Hỗ trợ kinh phí cây máy, phun thuốc bảo vệ thực vật bằng thiết bị bay không người lái

a) Đối tượng, điều kiện áp dụng: Các tổ chức, cá nhân khi cấy lúa bằng máy và phun thuốc bảo vệ thực vật bằng thiết bị bay không người lái.

b) Nội dung, mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 50% kinh phí cấy lúa bằng máy (công cấy), tối đa không quá 2 triệu đồng/ha, thời gian hỗ trợ tối đa không quá 2 vụ sản xuất liên tiếp/diện tích.

Hỗ trợ 50% kinh phí phun thuốc bảo vệ thực vật bằng thiết bị bay không người lái (công phun), tối đa không quá 250 nghìn đồng/ha/lần phun, hỗ trợ tối đa không quá 2 lần/vụ và không quá 4 lần/diện tích.

c) Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách cấp huyện (Ngân sách thành phố cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện trong thời kỳ ổn định ngân sách)/.

NT (TH)

TÌNH HÌNH SÂU BỆNH HẠI NHÂN, VẢI VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

Tình hình cây trồng và bệnh hại

Hiện nay, cây nhãn - vải đang giai đoạn ra hoa - quả non, cây sinh trưởng bình thường. Thời tiết ẩm, độ ẩm không khí cao xen kẽ những đợt gió mùa muông kèm theo mưa là điều kiện thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh, gây hại.

Bệnh sương mai: đã phát sinh gây hại cục bộ, tỷ lệ hại trung bình 1 - 2% số chùm hoa - quả, cao 3 - 5% số chùm hoa - quả, cấp 1 - 3.

Bọ xít nâu: mật độ trung bình 0,5 - 1 con/cành, cao 2 - 3 con/cành, cá biệt ổ 5 con/cành, non - trưởng thành. Mật độ trứng trung bình 1 - 2 ổ/cành, cao 3 - 5 ổ/cành. Trứng tiếp tục nở từ nay đến trung tuần tháng 4 và gây hại mạnh từ trung tuần tháng 4.

Ngoài ra, nhện lông nhung, bệnh thán thư, rệp,... hại nhẹ.

Biện pháp phòng trừ

Tăng cường điều tra phát hiện, theo dõi diễn biến của các đối tượng sâu bệnh hại nhãn vải. Xác

định mật độ, tỷ lệ hại của từng đối tượng. Thông báo và hướng dẫn nông dân các biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

Đối với bệnh sương mai: tổ chức phòng trừ trước khi hoa nở và sau khi đã đậu quả bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Cyazofamid, Dimethomorph, Chlorothalonil... như Akita-konho 40SC, Insuran 50WG, Phytocide 50WP, Ortiva 600SC, Arygreen 500SG...

Đối với bọ xít nâu: Thường xuyên kiểm tra, thu gom các ổ trứng và bắt bọ xít non - trưởng thành đem tiêu hủy. Tổ chức phòng trừ những diện tích có mật độ > 2 con/chùm hoa, quả bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Abamectin, Emamectin benzoate, Matrine,... như Dibamec 3.6EC, Miktin 3.6EC, Emaben 2.0EC, Bafurit 5WG, Ema 5EC,... khi bọ xít còn non.

Chú ý: Khi sử dụng thuốc BVTV phải tuân thủ theo nguyên tắc 4 đúng./.

Minh Cường (TH)

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ vừa ký ban hành Thông tư số 02/2024/TT-BKHCN ngày 28/3/2024 quy định về quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

Theo đó, Thông tư quy định việc quản lý việc sử dụng mã truy vết sản phẩm, mã truy vết địa điểm và vật mang dữ liệu, cụ thể như sau: Tổ chức, cá nhân thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa sử dụng mã truy vết sản phẩm, mã truy vết địa điểm bảo đảm phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13274:2020 (Truy xuất nguồn gốc - Hướng dẫn định dạng các mã dùng trong truy vết) do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố trước khi đưa vào sử dụng.

Tổ chức, cá nhân thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa sử dụng vật mang dữ liệu bảo đảm phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13275:2020 (Truy xuất nguồn gốc - Định dạng vật mang dữ liệu) do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố. Vật mang dữ liệu được dán, in, đánh, đục, chạm, khắc trực tiếp trên sản phẩm, hàng hóa, bao bì thương phẩm của hàng hóa hoặc trên chất liệu khác được gắn trên hàng hóa, bao bì thương phẩm của hàng hóa, bảo đảm thiết

bị có thể đọc được.

Đồng thời, quy định hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu. Trong đó, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa bảo đảm các nguyên tắc sau: Nguyên tắc "Một bước trước - một bước sau"; nguyên tắc "Sẵn có của phần từ dữ liệu chính"; nguyên tắc "Minh bạch"; nguyên tắc "Sự tham gia đầy đủ các bên truy xuất nguồn gốc".

Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân bảo đảm đầy đủ quá trình truy xuất nguồn gốc theo các quy định trong tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực tương ứng với chủng loại sản phẩm, hàng hóa và được công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Căn cứ để công bố phù hợp dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân hoặc kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định theo quy định của pháp luật.

Dữ liệu truy xuất nguồn gốc của từng sản phẩm, hàng hóa trong hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa bao gồm tối thiểu các thông tin sau: Tên sản phẩm, hàng hóa; hình

ảnh sản phẩm, hàng hóa; tên đơn vị sản xuất, kinh doanh; địa chỉ đơn vị sản xuất, kinh doanh; các công đoạn trong sản xuất, kinh doanh (bao gồm tối thiểu thông tin: mã truy vết sản phẩm, mã truy vết địa điểm và thời gian sự kiện truy xuất nguồn gốc của từng công đoạn); thời gian sản xuất, kinh doanh (thời gian các sự kiện truy xuất nguồn gốc diễn ra); mã truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; thương hiệu, nhãn hiệu, mã ký hiệu, số sê-ri sản phẩm (nếu có); thời hạn sử dụng của sản phẩm, hàng hóa (nếu có); các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn cơ sở được áp dụng.

Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phải bao gồm tối thiểu các thông tin trên.

Dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để phục vụ người tiêu dùng tra cứu trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia, bao gồm tối thiểu các thông tin sau: Tên sản phẩm, hàng hóa; hình ảnh sản phẩm, hàng hóa; tên đơn vị sản xuất, kinh doanh; địa chỉ đơn vị sản xuất, kinh doanh; thời gian sản xuất, kinh doanh (thời gian các sự kiện truy xuất nguồn gốc diễn ra); thương hiệu, nhãn hiệu, mã ký hiệu, số sê-ri sản phẩm (nếu có); thời hạn sử dụng của sản phẩm, hàng hóa (nếu có).

Sản phẩm trong từng sự kiện sau mỗi công đoạn được định danh mã truy xuất nguồn gốc để truy xuất nguồn gốc. Mã truy xuất nguồn gốc được mã hóa trong vật mang dữ liệu.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2024./.

TX (TH)

TĂNG CƯỜNG BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG TÌNH HÌNH MỚI

UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 105/KH-UBND, triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024.

Kế hoạch nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm; kịp thời thông tin các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm.

Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an ninh, an toàn thực phẩm; Nâng cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; giảm thiểu ngộ độc

do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

Tháng hành động vì an toàn thực phẩm sẽ diễn ra từ ngày 15/4 đến ngày 15/5/2024 trên phạm vi toàn thành phố.

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm An toàn thực phẩm, “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không bảo đảm an toàn.

UBND Thành phố giao Sở Y tế tăng cường các hoạt động đảm bảo An toàn thực phẩm tại các địa điểm tổ chức Hội nghị/Lễ phát động “Tháng hành động” năm 2024. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo, đài của Hà Nội và Trung ương tuyên truyền các biện pháp đảm bảo An toàn thực phẩm,.../.

NT (Theo Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội)

HÀ NỘI: GIAO CHỈ TIÊU XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO, KIỂU MẪU NĂM 2024

UBND thành phố Hà Nội ban hành quyết định về việc giao chỉ tiêu số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tăng thêm năm 2024.

Theo đó, năm 2024, thành phố Hà Nội phấn đấu tăng thêm 40 xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) nâng cao và 35 xã đạt NTM kiểu mẫu.

UBND thành phố giao chỉ tiêu cho 18 huyện, thị xã trên địa bàn, cụ thể: Huyện Chương Mỹ được giao 2 xã NTM nâng cao, 3 xã NTM kiểu mẫu; huyện Mê Linh 2 xã NTM nâng cao, 2 xã NTM kiểu mẫu; huyện Sóc Sơn 3 xã NTM nâng cao, 3 xã NTM kiểu mẫu; huyện Đông Anh 3 xã NTM nâng cao, 4 xã NTM kiểu mẫu...

UBND các huyện, thị xã rà soát các tiêu chí theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và

UBND thành phố, chủ động bố trí ngân sách cấp huyện, xã, huy động các nguồn lực hợp pháp theo thẩm quyền, quy định để hoàn thành mục tiêu đề ra.

Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp & PTNT thành phố bố trí kinh phí từ nguồn vốn ngân sách cấp thành phố hỗ trợ các xã phấn đấu công nhận NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu năm 2024 theo quy định. Sở Nông nghiệp & PTNT theo dõi, đôn đốc, định kỳ báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện; các sở, ngành liên quan chủ động hướng dẫn, kiểm tra các địa phương tổ chức thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu được giao phụ trách, bảo đảm đúng quy định./.

NT (Theo Báo HNM)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Lợn có triệu chứng sốt, nằm ủ rũ, ho (thường ho nhiều vào sáng sớm hoặc chiều tối). Lợn thở mạnh, thở bằng bụng - hóp bụng, ngòai thở, chảy nước mũi nhiều, một số con sau 5 - 7 ngày bị chết do suy kiệt, khó thở, xin hỏi cách trị bệnh?

Trả lời:

Chẩn đoán lợn bị bệnh suyễn. Bệnh thường hay xảy ra trên nhiều đối tượng lợn nuôi, nhất là vụ đông xuân, lợn nuôi với mật độ quá đông, chuồng nuôi có nhiều khí độc. Bệnh lây chủ yếu qua đường hô hấp như ho, hắt hơi.

Phòng bệnh: Cần vệ sinh chuồng trại thường xuyên và luôn giữ ấm, khô ráo. Phun thuốc sát trùng 2 lần/tuần. Đảm bảo mật độ nuôi phù hợp.

Thường xuyên bổ sung vitamin, điện giải, men tiêu hóa để nâng cao sức đề kháng cho đàn vật nuôi. Sử dụng vaccin phòng bệnh định kỳ cho lợn sơ sinh, lợn nái và hậu bị. Tốt nhất nên tiêm vaccin suyễn cho lợn sau sinh 7 - 10 ngày tuổi. Đối với lợn hậu bị tiêm phòng trước khi nhập về trại để nuôi.

Điều trị: Dùng thuốc kháng sinh Gentatylosin + Dexamethasone tiêm liên tục 3 - 5 ngày. Hoặc sử dụng Lincospectin hoặc thuốc Tylan (1 ml/10 kg thể trọng) tiêm liên tục 3 - 5 ngày.

Ngoài ra nếu lợn có triệu chứng khó thở nên tiêm bổ sung thêm Bromhexin (1 ml/10 kg thể trọng). Tăng cường trợ sức, trợ lực cho lợn bằng các Vitamin, B - Complex./.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

GUỒNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

ĐỘC ĐÁO MÔ HÌNH NUÔI GÀ BẰNG THỨC ĂN VI SINH THẢO DƯỢC

Sóc Sơn được hưởng ưu đãi về vị trí địa lý tự nhiên như địa thế cao ráo cùng khí hậu trong lành, cây cối xanh mát và nguồn nước ngọt trong, an toàn mang đến cho vùng đất này nhiều lợi thế trong việc phát triển chăn nuôi, đặc biệt là mô hình nuôi gà chăn thả.

Sau nhiều năm ấp ủ, nghiêm cứu, năm 2017, chị Nguyễn Thu Thoan, (xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn) bắt tay vào xây dựng chuồng trại và nuôi gà bằng

thức ăn tự nhiên phối trộn kết hợp thảo dược. Với diện tích khoảng 3 ha, khu chuồng được chia thành từng ô gà lớn, gà nhỏ, một bên để nuôi lợn. Chị Thoan cho biết, nuôi và trồng là hai mắt xích cực kỳ quan trọng trong sản xuất nông nghiệp sạch an toàn. Để có con gà, lợn sạch thì cần nguồn thức ăn, nguồn nước đầu vào đảm bảo an toàn, không nhiễm độc tố kim loại nặng, không nhiễm khuẩn Salmonella và Ecoli. Để vật nuôi sống và thích nghi

trong môi trường tự nhiên nhằm tăng sức đề kháng và chất lượng thịt. Do đó, bí quyết chăn nuôi bền vững của chị Thoan là tạo môi trường sống tự nhiên cho vật nuôi và sử dụng độn lót sinh học, thức ăn vi sinh an toàn.

So với mô hình chăn nuôi gà phổ thông, mô hình chăn nuôi gà bằng thảo dược không có quá nhiều điểm khác biệt. Song, điểm mấu chốt tạo nên sự độc đáo cho mô hình này nằm ở thức ăn chăn nuôi. Theo đó, để cải thiện chất lượng đàn gà, chị đã chọn lọc các loại thảo dược để bổ sung vào thức ăn. Những nguyên liệu này góp phần kiểm soát được tình hình bệnh dịch, giảm tỷ lệ sử dụng kháng sinh cho gà, giảm tỷ lệ chết và tồn dư các chất kích thích. Dành nhiều thời gian đi học hỏi, trải nghiệm thực tế ở các trang trại lớn, chị Thoan tự chế thức ăn vi sinh cho gà được lên men từ hỗn hợp: cám gạo, cám mạch, cám ngô, đậu tương... trộn với men vi sinh rồi cho vào thùng để ủ miêng sau 5 - 6 giờ, sau đó đậy kín nắp. Ngoài ra, để tạo thêm độ thơm ngon đặc biệt cho con gà, chị Thoan còn bổ sung các loại quế, tỏi, phấn hoa, tinh bột nghệ... vào thành phần ăn của con gà. Không chỉ sử dụng men vi sinh, thức ăn cho gà tại trang trại của chị Thoan còn được bổ sung thêm các loại thảo dược như: Diệp hạ châu, cỏ mực, tỏi đen, cỏ mần trầu, sâm đương quy,... Nhờ bổ sung các thành phần thảo dược vào khẩu phần ăn hằng ngày, đàn gà của chị có sức đề kháng tốt và chất lượng thịt cũng được cải thiện.

Bên cạnh đó, kỹ thuật "đệm lót sinh học" cũng là một yếu tố quan trọng trong mô hình chăn nuôi của chị Thoan. Theo đó, thay vì đổ bê tông kiên cố, toàn bộ phần sàn của chuồng gà được chị làm từ trấu, mùn cưa trộn men vi sinh, nhờ vậy mà trang trại của chị Thoan gần như không có mùi hôi. Thêm vào đó, để tối ưu chức năng, phần nền lót này còn được sử dụng để trồng rau sạch, cây dược liệu... Chị Thoan chia sẻ, mỗi năm chị bán được hàng chục tấn phân gà vi sinh với giá 3.000 đồng/kg.

Về giống gà, chị Thoan chọn giống gà ri vàng rơm, bởi chúng có sức đề kháng tốt, khối lượng vừa phải, phù hợp với bữa ăn gia đình, thịt lườn trắng, ít mỡ. Nhờ hệ tiêu hóa khỏe mạnh, chị Thoan không sử dụng kháng sinh mà chỉ tiêm vắc để bảo vệ cho gà. Chuồng trại chăn nuôi cũng được chị Thoan chú trọng sát trùng sạch sẽ trước và sau mỗi lứa nuôi. Sau 3 tháng nuôi, mỗi con gà Ri đạt trọng lượng 1,2 - 1,4 kg là bắt đầu xuất bán. Với quy mô hiện nay 3.000 con gà, hàng tháng, trang trại của chị

Thoan sẽ xuất chuồng khoảng 1.000 con gà. Dù thời gian chăn nuôi lâu hơn so với những mô hình khác nhưng đàn gà lại bảo đảm được độ ngon hoàn hảo, an toàn hơn cho người tiêu dùng. Hiện tại, giá gà nguyên con xuất tại chuồng là 200.000 đồng/kg; gà đã sơ chế, đóng gói và gắn tem truy xuất nguồn gốc có giá khoảng 285.000 đồng/kg. Tất cả đều được gắn tem truy xuất nguồn gốc.

Không chỉ làm tốt việc chăn nuôi, chị Thoan còn xây dựng thương hiệu Gà Ri vi sinh Thu Thoan, hỗ trợ, hướng dẫn bà con cùng làm và thành lập HTX Gà vi sinh Thu Thoan. Cùng với đó, chị cũng tăng cường quảng bá, tiếp thị trên các website nông nghiệp. Để đảm bảo tính minh bạch, chị Thoan đã chủ động mang mẫu thịt đi kiểm tra chất lượng tại Trung tâm chẩn đoán thú y Trung ương. Kết quả thử nghiệm, thịt gà của chị không bị nhiễm khuẩn E.coli, SaLmonella và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Trước khi được người tiêu dùng chấp nhận, chị Thoan cũng gặp không ít khó khăn trong việc tiếp cận thị trường, bởi chăn nuôi vi sinh giá thành cao hơn so với chăn nuôi gà phổ thông.

Những năm đầu khởi nghiệp, chị Thoan đã phải chuyển trang trại nhiều lần, gặp không ít khó khăn trong khâu tiêu thụ. Trang trại đầu tiên chị thuê ở khá xa, đi lại vất vả, trong khi thị trường vẫn chưa chấp nhận sản phẩm gà sạch Thu Thoan. Kiên trì theo đuổi định hướng và đam mê, chị thuê đất gần hơn, chủ động tìm thêm khách hàng để chào bán sản phẩm. Đến nay, trong khi nhiều người chăn nuôi gà đang chật vật tìm đầu ra, thì trang trại của gia đình chị không có đủ gà để bán. Chị Thoan cho biết, để bán được giá cao, chất lượng của con gà phải phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng. Thịt gà thơm, ngon, không quá dai, không quá mềm, nước luộc gà ngọt, thơm; cần có truy xuất nguồn gốc, kiểm định chất lượng rõ ràng...

Thành công bằng cách làm độc đáo, nhưng chị Nguyễn Thu Thoan không giữ bí quyết riêng cho mình. Chị đã và đang chuyển giao công nghệ, hướng dẫn, chia sẻ giúp đỡ nhiều bà con ở các tỉnh khác về mô hình chăn nuôi gà vi sinh. Chị Thoan đã lập ra các diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ những người muốn chăn nuôi gà sạch. Hiện, mô hình chăn nuôi gà bằng thảo dược của chị Thoan chia sẻ, hướng dẫn, mở rộng ra 15 tỉnh, thành phố trên cả nước. Trong tương lai, chị Thoan mong rằng mô hình này sẽ mở rộng ra phạm vi toàn quốc./

Nguyễn Văn

Đối với các mặt hàng lương thực: Lượng hàng lương thực cung cấp cho các đại lý và điểm bán lẻ tại thị trường Hà Nội duy trì ổn định. Gạo tám Thái bán lẻ trên thị trường hiện đang có giá dao động từ 20.000 - 23.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 24.000 đ/kg, gạo Bắc thơm có giá phổ biến từ 19.000 - 21.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 - 23.000đ/kg; mặt hàng gạo nếp cái hoa vàng có giá bán ổn định quanh mức từ 30.000 - 33.000đ/kg; Bên cạnh đó, một số mặt hàng đậu đỗ như đậu xanh, đậu đen, đậu đỏ có lượng mua tăng nhẹ; giá bán lẻ một số mặt hàng đậu, đỗ phổ biến như sau: Đậu đen có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, đậu xanh tách vỏ có 50.000 - 55.000đ/kg, đậu đỏ có giá từ 55.000 - 60.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần này giá lợn hơi xuất chuồng tại các trang trại chăn nuôi ở Hà Nội lại duy trì mức giá bán ổn định từ 59.000 - 60.000đ/kg. Tại các chợ dân sinh và chợ truyền thống, lượng hàng thịt lợn tiêu thụ ở mức ổn định, giá bán một số mặt hàng thịt lợn phổ biến như sau: Thịt mỡ sấn có giá từ 110.000 - 120.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 120.000 - 140.000đ/kg, xương sườn có giá 135.000đ/kg, thịt bò có giá bán ổn định từ 270.000 - 300.000đ/kg; gà ta hơi có giá bán phổ biến từ 125.000 -140.000đ/kg; vịt nguyên con làm sẵn có giá bán tăng nhẹ so với cùng thời điểm tháng trước, giá mặt hàng này đang dao động từ 85.000 - 95.000đ/kg; ngan nguyên con làm sẵn cũng có giá từ 110.000 - 120.000đ/kg, Bên cạnh đó, giá bán lẻ các mặt trứng gia cầm, thủy cầm trên thị trường vẫn khá rẻ, lượng hàng trứng bày bán khá nhiều tại các

chợ và trên nhiều vỉa hè đường phố, trứng gà công nghiệp có giá phổ biến từ 20.000 - 22.000đ/chục, trứng vịt có giá từ 25.000 - 30.000đ/chục. Đối với các mặt hàng thủy hải sản có giá bán dao động như sau: Cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, cá rô phi giá từ 45.000 - 50.000đ, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Lượng rau vụ xuân và vụ hè cung cấp cho thị trường cũng đa dạng, giá nhiều mặt hàng rau xanh cũng duy trì ổn định. Rau cải ngọt đang có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, rau cải mớ có giá 25.000 - 30.000đ/kg, rau dền có giá 7.000đ/mớ, rau muống có giá 8.000 - 10.000đ/mớ, cà chua có giá 20.000 - 25.000đ/kg, dưa chuột có giá 25.000đ/kg, bí đao có giá 15.000 - 18.000đ/kg, đậu cô ve có giá 25.000đ/kg, rau mùng tơi có giá từ 8.000 - 10.000đ/mớ... Bên cạnh đó giá bán các mặt hàng trái cây cũng duy trì ổn định. Cam sành có giá 45.000 - 50.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá 22.000đ/kg, xoài cát chu có giá 40.000 - 45.000đ/kg, xoài Thái có giá từ 35.000 - 40.000đ/kg, quýt Sài Gòn có giá 60.000đ/kg, thanh long có giá 35.000 - 40.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Tuần qua, nhìn chung giá bán lẻ các mặt hàng vật tư, phân bón duy trì ổn định. Đạm Ure nội có giá bán dao động từ 14.000 - 15.500đ/kg, phân đạm Ninh Bình đang có giá dao động từ 13.000 - 14.500đ/kg; NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.000 - 6.500 đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 15.500 - 16.500 đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg; đối với các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật có giá bán giữ ổn định,...

NB (TH)

*** Thị trường thế giới:**

XUẤT KHẨU CHÈ SANG CÁC THỊ TRƯỜNG 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, trong 2 tháng đầu năm 2024 cả nước xuất khẩu 17.653 tấn chè các loại, tương đương 29,18 triệu USD, giá trung bình 1.652,8 USD/tấn, tăng 29,8% về lượng, tăng 28,9% về kim ngạch nhưng giảm 0,7% về giá so với 2 tháng đầu năm 2023.

Riêng tháng 02/2024 xuất khẩu 5.283 tấn chè, đạt 8,25 triệu USD, giá 1.561,3 USD/tấn, giảm 57,4% về lượng, giảm 60,7% kim ngạch và giảm 7,8% về giá so với tháng 01/2024; nhưng so với tháng 02/2023 cũng giảm lần lượt 22,9% về lượng, giảm 26,7% kim ngạch và giảm 4,9% về giá.

Chè của Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang thị trường Pakistan, chiếm 31% trong tổng khối lượng và chiếm 37,3% trong tổng kim ngạch xuất

khẩu chè của cả nước, đạt 5.479 tấn, tương đương 10,89 triệu USD, giá trung bình 1.988 USD/tấn, tăng 2,9% về lượng, tăng 16,2% về kim ngạch và tăng 12,9% về giá so với 2 tháng đầu năm 2023. Riêng tháng 02/2024 xuất khẩu chè sang thị trường này đạt 943 tấn, tương đương 1,77 triệu USD, giá trung bình 1.874,7 USD/tấn.

Đài Loan (Trung Quốc) đứng vị trí thứ 2, chiếm 10,5% trong tổng khối lượng và chiếm 9,7% trong tổng kim ngạch xuất khẩu chè của cả nước, đạt 1.847 tấn, tương đương 2,84 triệu USD, giá trung bình 1.539 USD/tấn, tăng 21,8% về lượng, tăng 16,2% kim ngạch nhưng giảm 4,7% về giá.../.

NT (Theo Vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 04 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đẳng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	11.500		12.000	11.500	11.500	11.500	12.000	12.000	11.500	11.500
2	Gạo Khang Dân	16.500	17.000	17.000	16.500	17.000	16.500	17.000	17.000	16.500	16.000
3	Gạo bắc thơm	20.000	22.000	21.000	20.500	21.000	20.500	22.000	21.000	19.500	20.000
4	Gạo J02	20.500	22.000	21.500	20.000	21.000	20.000	22.000	21.500	20.000	20.000
5	Gạo Điện Biên	22.000	23.000	22.000	22.000	22.000	22.500	24.000	23.000	22.000	22.000
6	Gạo Hải Hậu	22.000	23.000	22.000	22.000	23.000	22.500	24.000	23.000	22.000	22.000
7	Gạo tám Thái	22.500	24.000	22.500	23.000	23.000	23.000	24.500	23.000	23.000	23.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	30.000	33.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	32.000	30.000	32.000
9	Gạo nếp cẩm		40.000	40.000	38.000	40.000	38.000	42.000	40.000	38.000	40.000
10	Đậu tương	38.000	38.000		38.000	40.000	36.000	40.000			38.000
11	Đậu xanh có vỏ	50.000	52.000	50.000	48.000	50.000	48.000	52.000	50.000	48.000	50.000
12	Lạc nhân	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	65.000	65.000	60.000	65.000
13	Đậu đen	58.000	65.000	58.000	60.000	60.000	57.000	65.000	60.000	60.000	60.000
14	Ngô hạt	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000	10.500	10.500	11.000	10.500	11.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 04 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	14.500	16.000	15.000	14.500	15.000	14.500	16.500	16.000	14.500	15.000
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	6.500	7.000	6.500	6.500	6.500	6.500	6.500	7.000	6.500	6.500
3	Kali	16.500	17.000	16.500	16.500	16.500	16.500	17.500	17.500	16.500	16.500
4	Lân Văn Điển	6.000	6.000	6.000	5.500	5.500	5.500	6.500	6.000	5.500	6.000
5	Lúa giống Khang dân	23.000		23.000	22.000	38.000	38.000	40.000		39.000	38.500
6	Lúa giống Thiên ưu 8	36.000		38.000	38.000		36.000	34.000		33.000	33.000
7	Lúa giống Bắc thơm	30.000		31.000	31.000		32.000	33.000		31.000	
8	Lúa nếp 97	25.000		26.000	25.000		24.000	26.000		25.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan) (cây)	32.000	40.000	35.000	40.000	45.000	30.000	50.000	35.000	35.000	35.000
11	Giống cây na Thái (cây)		40.000	35.000	35.000	45.000	35.000	50.000	40.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	30.000	35.000	35.000	35.000	45.000	35.000	45.000	35.000	35.000	35.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt (cây)			35.000	35.000	45.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan		30.000	35.000	35.000	40.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	35.000	40.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	40.000	40.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg) (con)	1.350.000		1.350.000	1.350.000	1.350.000	1.300.000				1.400.000
17	Vịt giống lai bơ (con)	12.000		12.000	12.000		13.000	13.000		12.000	12.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	15.000		14.000	13.000		14.000	13.000			14.000
19	Giống gà mía (con)	15.000		15.000	14.000	14.000	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	14.000		14.000	14.000	14.000	14.000	15.000	15.000	14.000	14.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 04 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đẳng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mông sẵn	110.000	120.000	110.000	100.000	110.000	100.000	120.000	110.000	100.000	110.000
2	Thịt lợn nạc thăn	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	120.000	130.000	130.000	120.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	130.000	140.000	130.000	130.000	130.000	130.000	140.000	130.000	130.000	130.000
4	Thịt bò thăn	260.000	300.000	280.000	270.000	270.000	270.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mông	260.000	280.000	260.000	260.000	250.000	250.000	280.000	280.000	250.000	260.000
6	Gà ta hơi	120.000	140.000	130.000	120.000	120.000	120.000	140.000	140.000	130.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	150.000	170.000	160.000	160.000	160.000	160.000	180.000	180.000	160.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	55.000		45.000	45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	75.000	70.000	70.000
10	Vịt hơi	60.000	70.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	65.000	65.000	65.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	80.000	90.000	85.000	85.000	85.000	85.000	95.000	90.000	85.000	85.000
12	Ngan hơi	80.000	85.000	85.000	80.000	85.000	80.000	85.000	85.000	80.000	85.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	100.000	120.000	110.000	100.000	110.000	100.000	120.000	120.000	110.000	120.000
14	Trứng gà ta (quả)	3.500	4.000	3.500	3.500	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	3.500
15	Trứng vịt (quả)	3.000	3.200	3.000	3.000	3.000	3.200	3.500	3.300	3.200	3.000
16	Cá chép > 1kg	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	65.000	75.000	65.000	70.000	70.000	65.000	80.000	80.000	65.000	70.000
18	Cá quả	130.000	140.000	130.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
19	Ngao	20.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
20	Tôm sú		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	180.000	220.000	170.000	180.000	170.000	180.000	220.000	220.000	180.000	200.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 04 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đàng-Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ trung tâm-Đông Anh	Chợ Cổ Bi-Gia Lâm
1	Cam sành	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	35.000	40.000
2	Dứa hấu miền Nam	20.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	22.000
3	Roi miền Nam	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
4	Xoài cát chu	35.000	40.000	40.000	38.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000
5	Táo đại	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
6	Ổi	25.000	30.000	30.000	25.000	30.000	25.000	35.000	35.000	25.000	25.000
7	Lê	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
8	Thanh long trắng	35.000	35.000	32.000	35.000	30.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
9	Cam Cao Phong	45.000	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000
10	Cà chua	18.000	20.000	20.000	18.000	20.000	18.000	25.000	25.000	20.000	20.000
11	Bí đao	14.000	16.000	14.000	14.000	14.000	13.000	16.000	16.000	15.000	15.000
12	Khoai tây	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	17.000	17.000	15.000	15.000
13	Rau cải ngọt	25.000	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	35.000	30.000	25.000
14	Rau muống (mớ)	6.000	8.000	7.000	6.000	5.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
15	Rau dền (mớ)	5.000	7.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	7.000	5.000	6.000
16	Ngon su su	13.000	15.000	13.000	13.000	13.000	13.000	15.000	15.000	13.000	13.000
17	Đậu cove	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
18	Rau cần (mớ)	8.000	8.000	10.000	10.000	8.000	8.000	10.000	10.000	8.000	9.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	7.000	7.000	7.000	5.000	5.000
20	Hoa ly (cành)	30.000	50.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 06 tháng 04 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	11.500	11.000	11.500
2	Đậu tương	30.000	30.000	30.000
3	Đậu xanh tách vỏ	60.000	57.000	57.000
4	Lạc nhân	65.000	65.000	65.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	60.000	59.000	60.000
7	Thịt ba chỉ	130.000	120.000	130.000
8	Gà ta hơi	140.000	130.000	130.000
9	Vịt hơi	70.000	65.000	65.000
10	Thịt bò thăn	280.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	4.500	3.500	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	7.500	7.000	7.500
13	Dừa hấu miền Nam	23.000	20.000	23.000
14	Ổi	25.000	25.000	25.000
15	Dứa (quả)	12.000	15.000	15.000
16	Khoai tây	15.000	15.000	15.000
17	Bắp cải	15.000	15.000	15.000
18	Chanh (quả tươi)	25.000	25.000	25.000
19	Cà chua	20.000	18.000	20.000
20	Tỏi ta khô	60.000	60.000	60.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty cổ phần nông nghiệp Gigaherbs Việt Nam Đại diện: Trần Thị Tính	Thôn Chi Nê, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0983.569.889	Chuyên cung cấp trà tía tô Gold, trà thìa canh Linh Chi, trà rau má đậu xanh, trà túi lọc cà gai leo Atiso... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty TNHH khai thác tiềm năng sinh thái Hòa Lạc Đại diện: Trương Kim Hoa	Bãi Phẳng, xóm Dục, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0903.288.515	Chuyên cung cấp rau bò khai hữu cơ Đại Ngàn, rau cải canh hữu cơ Đại Ngàn, cải sâm hữu cơ Đại Ngàn, rau mỗ hữu cơ Đại Ngàn... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hợp tác xã nông nghiệp Vân Nam Đại diện: Doãn Văn Thắng	Thôn 4, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0912.881.963	Chuyên cung cấp chuối Vân Nam. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty TNHH may Phú Thành Phát Đại diện: Nguyễn Văn Thành	Thôn Thượng, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0947.086.586	Chuyên cung cấp các sản phẩm may mặc như bộ vest trẻ em Phú Thành Phát, áo sơ mi trẻ em Phú Thành Phát, bộ đồng phục học sinh Phú Thành Phát. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Văn Quý	Xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0979.574.652	Chuyên cung cấp kẹo lạc, kẹo dổi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Đại diện: Cao Văn Hiền	Xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0989.915.081	Chuyên cung cấp kẹo lạc, kẹo dổi, kẹo gạo lứt, kẹo vừng trắng, kẹo vừng đen. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Văn Quyền	Xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0394.307.415	Chuyên cung cấp mật ong. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Đại diện: Phạm Văn Hóa	Xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0915.706.880	Chuyên cung cấp miến dong. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Đại diện: Phạm Văn Tĩnh	Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0389.991.699	Chuyên cung cấp cá nước ngọt, phục vụ địa bàn huyện Thanh Trì và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh Đại diện: Phạm Thị Hồng	Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0973.222.499	Chuyên cung cấp cá nước ngọt, phục vụ địa bàn huyện Thanh Trì và một số khu vực lân cận.
3	Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Thị Tần	Thôn Hữu Lê, xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0978.128.533	Chuyên cung cấp các loại hoa, phục vụ địa bàn huyện Thanh Trì và một số khu vực lân cận.
4	Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Thị Chiến	Số 5 đường Tứ Hiệp, thị Trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0382.235.566	Chuyên cung cấp các loại hoa quả, phục vụ địa bàn thành phố Hà Nội và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Đức Mười	Xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0975.933.123	Chuyên cung cấp các sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ, phục vụ địa bàn huyện Ứng Hòa và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Phan Thị Chí	Xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0385.734.305	Chuyên cung cấp thuốc thú y, phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
3	Hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Cần Văn Minh	Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0362.168.627	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp, phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chuyên sản xuất chân giò muối, gà muối Đại diện: Trần Minh Anh	Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0983.449.388	Chuyên cung cấp chân giò muối, gà muối, phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Châu	Xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0358.759.676	Chuyên cung cấp trứng gà, phục vụ khu vực huyện Chương Mỹ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Thị Mai	Xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0365.388.871	Chuyên cung cấp bò thịt, phục vụ khu vực huyện Chương Mỹ và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Đào Văn Tá	Xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0976.715.893	Chuyên cung cấp vịt thương phẩm phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Duy Ngân	Khu vực 9, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0979.489.378	Chuyên cung cấp lợn thịt thương phẩm, phục vụ khu vực huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty CP kinh doanh lâm sản Đạp Thanh Đại diện: Nịnh Văn Trắng	Thôn Bắc Xa, xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh ĐT: 0945.098.412	Chuyên cung cấp hoa trà hoa vàng Ba Chẽ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX chăn nuôi gà Tiên Yên Đại diện: Vi Văn Minh	Thôn Tênh Pò, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh ĐT: 0972.632.995	Chuyên cung cấp gà Tiên Yên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Cơ sở sản xuất rượu mơ Quang Vinh Đại diện: Vũ Anh Tuấn	Số 26, Nam Mẫu 2, Thượng Yên Công, xã Thượng Yên Công, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ĐT: 0354.264.613	Chuyên cung cấp rượu mơ Yên Tử. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty cổ phần Thiên Thuận Tường Quảng Ninh Đại diện: Trần Hòa	Tổ 2, khu 1, phường Cửa Ông, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh ĐT: 0332.211.368	Chuyên cung cấp thịt lợn hương, thịt lợn hương nạc nguồn gốc từ châu Âu, trứng gà tươi loại trắng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.